

Bản án số: **71/2023/HS-ST**

Ngày: 17/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hà Thị Minh Phượng**

Ông **Trương Công Khánh**

Ông **Nguyễn Mạnh Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Như Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, tên gọi khác: không, sinh ngày: 14/7/2000 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 24, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở trước khi bị bắt: Kiốt A6, tổ 56 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Duy M (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (còn sống), gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2; Tiền sự: Ngày 27/5/2020 bị Công an quận Thanh Khê xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, số tiền 750.000đ; Tiền án: Ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 87/2020/HS-ST. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/11/2022. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N:* Luật sư Lê Thị Hồng Tha. Địa chỉ số 82 đường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Bào chữa theo chỉ định của Tòa án. Có mặt.

* *Bị hại:* Trần Văn B, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 01B phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 85 H, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, N vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ 24 phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: kiot A6 tổ 56 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1989; Trú tại: 41 N, tổ 54 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông Trần Văn C, sinh năm 1981; Trú tại: Tổ 85 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1997; Trú tại: Tổ 24 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: kiot A6 tổ 56 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/07/2022, chị Nguyễn Thị T (sinh năm: 1973, trú tại: kiot số 5, Đ A6, đường P, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng) đến chợ Nại Hiên Đông để mua đồ. Lúc này, chị T gặp chị Trần Thị T (sinh năm: 1989, trú tổ 54, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng) tại quầy mỹ phẩm của chị T. Do có mâu thuẫn ghen tuông từ trước nên giữa chị T và chị T xảy ra xô xát đánh nhau, chị T dùng chai nước hoa hình trụ tròn kích thước dài 10cm và đường kính 2cm đánh vào người chị T thì được bảo vệ can ngăn, chị T đi đến khu vực hàng thịt, chị T đuổi theo và tiếp tục đánh nhau, sau đó được bảo vệ can ngăn. Chị T điện thoại cho con trai là Nguyễn Văn N đến chở về nhưng anh N bận nên chị T điện thoại cho Nguyễn Văn N (cũng là con trai chị T) đến chở về, do đợi lâu nên chị T tự bỏ về do sợ phía chị T tìm đánh.

Chị T cũng sợ bị tìm đánh nên chạy trốn vào trong chợ. Lúc này, khi đang làm ở tiệm sửa xe gần chợ, Trần Văn B - là anh ruột của chị T) nghe em gái mình bị đánh nên cầm 01 cây sắt hình trụ dài khoảng 01 mét, đường kính 2,5cm đi vào chợ tìm người đánh chị T.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn N nghe chị T điện thoại nói bị người khác đánh và nói N ra chợ chở về. Khi N đến khu vực hàng thịt và hàng ăn, N không thấy chị T nhưng thấy B cầm cây sắt thì N nhặt 01 cục gạch ở dưới đất và 01 con dao (dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 12cm, bả dao rộng khoảng 2,5 đến

3cm, cán dao màu đen dài khoảng 8cm) rồi nhìn về phía B. B thấy N thì chửi thề và nói: “Đ...mẹ mi tìm em ta hả?”, N cũng chỉ vào B và nói: “Mi đánh mẹ ta hả?”, B cầm cây sắt lao đến chỗ N, N cầm gạch ném vào người B nhưng không trúng, B cầm cây sắt đánh vào người N 01 cái, N đưa tay ra đỡ nên bị thương ở tay, cây sắt trên tay B bị văng ra, B quay lưng bỏ chạy thì N cầm dao bằng tay phải đâm liên tiếp hai nhát theo hướng chéo từ trên xuống, 01 nhát trúng vào lưng, cạnh cột sống ngực, 01 nhát trúng vào vùng sau vai trái của B, B bỏ chạy và được người dân đưa đi cấp cứu. N cầm dao bỏ chạy khỏi hiện trường, trên đường về nhà, N vứt con dao vào thùng rác dọc đường, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 200/TgT ngày 26/08/2022 của Trung tâm pháp y TP. Đà Nẵng kết luận về thương tích của Trần Văn B như sau:

Hai vết thương thành sau ngực, 01 vết ở vùng sau trái, 01 vết cạnh cột sống ngực; tràn khí, tràn dịch màng phổi trái và tràn khí mô mềm thành ngực sau cạnh cơ vùng sống trái từ D3-D7 đã điều trị phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, hiện tại:

- + Vết thương cạnh cột sống ngực đã lành sẹo, kích thước 02cm x 02cm
- + Vết thương ở vùng sau vai trái đã lành tạo sẹo, mép vết thương gọn, kích thước 03cm x 0,4cm

- + Vết mổ dẫn lưu thành ngực bên trái kích thước 01cm x 0,5cm

Tỷ lệ thương tích 09%

- Tồn thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp.

- Vật tác động phù hợp với vật có cạnh sắc gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 87/CT-VKSĐN-P2 ngày 12/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Giết người” như cáo trạng đã nêu; trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận 30.000.000 đồng tiền bồi thường, đã có đơn bãi nại, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Quan điểm của Luật sư Lê Thị Hồng Thanh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N như sau: Luật sư thống nhất về tội danh Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy

nhiên, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét những tình tiết như: nguyên nhân của vụ việc là do xuất phát từ mâu thuẫn, xô xát giữa chị Nguyễn Thị T (mẹ bị cáo N) với chị Trần Thị T (anh của bị hại B), bị hại B có dùng cây sắt đánh bị cáo, bị cáo phạm tội là do bột phát, không có chuẩn bị từ trước, mặc dù bị cáo có dùng hung khí nguy hiểm là con dao đâm bị hại 2 nhát trúng vùng lưng và vai trái nhưng thương tích của bị hại không lớn chỉ 9%. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”; vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã kết luận; nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan; người làm chứng; quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; luận cứ bào chữa của Luật sư cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ ngày 19/7/2022, xuất phát từ mâu thuẫn, xô xát giữa chị Nguyễn Thị T (mẹ của bị cáo N) với chị Trần Thị T (em gái bị hại B) tại khu vực hàng thịt chợ N, quận S, thành phố Đà Nẵng, khi được chị T gọi điện thoại nhờ chở về, mặc dù sự việc giữa bà Thuyên và chị T đã chấm dứt, giữa bị cáo N và bị hại B không có mâu thuẫn gì từ trước, nhưng khi gặp và bị anh B dùng cây sắt đánh trúng vào tay, bị cáo đã lấy 01 con dao sắc nhọn dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 12cm, băng dao rộng khoảng 2,5 đến 3cm, cán dao màu đen dài khoảng 8cm tại 01 hàng thịt gần đó, đuổi theo và đâm 01 nhát vào vùng giữa lưng cạnh cột sống ngực và 01 nhát vào vùng sau vai trái của Trần Văn B, gây tràn khí, tràn dịch màng phổi, tràn khí mô mềm

thành ngực, sau khi gây án bị cáo N cầm dao rời khỏi hiện trường, vứt bỏ con dao gây án, không thu hồi được tang vật; anh B được đưa đi cấp cứu kịp thời nên không chết, bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 09%.

Tuy hậu quả chết người chưa xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo là hành vi cố ý tước đoạt tính mạng của người khác; bị cáo nhận thức được con dao dài 20cm, lưỡi dao dài 12cm sắc nhọn là hung khí nguy hiểm, nếu dùng con dao này đâm vào vùng lưng, vai của người khác là có thể dẫn đến chết người nhưng vẫn cố ý thực hiện và có ý thức bỏ mặc cho hậu quả xảy ra; bị cáo thực hiện hành vi một cách nhanh chóng, quyết liệt; đâm liên tiếp 2 nhát theo hướng chéo từ trên xuống dưới 1 nhát trúng giữa lưng cạnh cột sống ngực, 1 nhát trúng vào vùng sau vai trái trong tình trạng bị hại đã xoay lưng bỏ chạy bị bất ngờ và không khả năng phòng vệ; hậu quả bị hại bị các vết thương vùng lưng, vai gây tràn khí, tràn dịch màng phổi, tràn khí mô mềm thành ngực có thể dẫn đến tử vong do chèn ép phổi, giảm khả năng hô hấp; việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo, do bị hại được đưa đi bệnh viện cấp cứu kịp thời.

Hành vi trên của bị cáo là phạm tội “Giết người” theo tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhất trong cuộc sống, bị cáo đã dùng dao sắc nhọn đâm 2 nhát vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể của bị hại, có ý thức bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, việc bị hại không chết là do được cứu chữa kịp thời; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất côn đồ, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS và 01 tiền sự do bị xử lý hành chính phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa nộp tiền phạt, tình tiết này được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 30.000.000đ và bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo; người bị hại cũng có 1 phần lỗi khi đã nói lời khiêu khích, gây sự với bị cáo trước và có dùng cây sắt đánh trúng tay của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS được HĐXX áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, nên HĐXX căn cứ khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố và xét xử.

[4] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại Trần Văn B số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại không yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[5] Những vấn đề khác:

- Đối với chị Nguyễn Thị T và Trần Thị T đã có hành vi đánh nhau nhưng không có thương tích, đã bị xử lý hành chính là có cơ sở.

- Đối với Trần Văn B đã có hành vi dùng cây sắt đánh Nguyễn Văn N nhưng Nguyễn Văn N chỉ bị xây xát da ở tay, không đáng kể, và đã có đơn xin không khởi tố vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là có cơ sở.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Giết người*”.

2. Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn N 08 (Tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 45 - CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS – Công an Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

đã ký và đóng dấu

Trần Minh Long